

CÔNG TY TNHH TND HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TND HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TND HA NOI COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TND HN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109493498

3. Ngày thành lập: 13/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

N0-05, Liên kê 137, Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0563111111

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế trang trí nội thất.	7410
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; - Hoạt động tư vấn quản lý dự án; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ điện công trình; - Thiết kế cấp – thoát nước công trình;	7110
3.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng chung cư cao tầng, biệt thự, nhà liên kê, nhà ở riêng lẻ.	4101(Chính)
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
6.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7.	Xây dựng công trình điện	4221
8.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
9.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
10.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
11.	Xây dựng công trình thủy	4291
12.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
15.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
16.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
24.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép; - Bán buôn kim loại khác (trừ bán buôn vàng và các loại Nhà nước cấm);	4662

29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn sàn gỗ.	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép.	4669
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị; - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi; - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
36.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
38.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784

39.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Trừ hoạt động của các đấu giá viên)	4789
40.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
41.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
42.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
43.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (trừ hoạt động của các đấu giá viên)	4610
44.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ Chi tiết: - Cưa, xẻ, bào và gia công cắt gọt gỗ; - Xẻ mỏng, bóc vỏ, đẽo bào gỗ; - Sản xuất tà vẹt bằng gỗ; - Sản xuất sàn gỗ chưa lắp ráp; - Sản xuất sợi gỗ, bột gỗ, vỏ bào, hạt gỗ - Làm khô gỗ. - Tẩm hoặc xử lý hoá chất gỗ với chất bảo quản hoặc nguyên liệu khác.	1610
45.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
46.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất lót ván sàn, mảnh gỗ ván sàn được lắp ráp thành tấm	1622
47.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
48.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
49.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
50.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất hàng trang trí nội thất bằng gỗ	3290
51.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: - Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...); - Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); - Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời... - Sản xuất cửa kim loại, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, cổng; - Vách ngăn phòng bằng kim loại.	2511
52.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

53.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đặc; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự.	2599
54.	Quảng cáo (trừ quảng cáo bị Nhà nước cấm)	7310
55.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
56.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.	4933
58.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa.	5022

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ QUANG MẠNH Giới tính: Nam
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 09/09/1993 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 187239019
 Ngày cấp: 24/04/2010 Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 3, Xã Tân Sơn, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Xóm 3, Xã Tân Sơn, Huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội